

Số: /BQL-QL,XT&HTĐT

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 8 năm 2020

V/v báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện
Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư
nước ngoài đến năm 2020

Kính gửi: Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư

Ban Quản lý Khu công nghệ cao và và khu công nghiệp Đà Nẵng (Ban Quản lý) nhận được Công văn số 381/BQL-PTDA ngày 26/8/2020 của Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư về việc báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài đến năm 2020, Ban Quản lý báo cáo như sau:

1. Danh sách dự án trong nước và nước ngoài trong Khu CNC và các KCN thu hút được giai đoạn 2016 - 2020

Phụ lục đính kèm

2. Đánh giá sự đóng góp của các dự án cho sự phát triển kinh tế, xã hội của thành phố

Giai đoạn 2016 - 2020, các KCN thu hút 133 dự án, trong đó có 36 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 181,64 triệu USD; 97 dự án trong nước, tổng vốn đầu tư đăng ký 3.383,62 tỷ đồng. Có 18 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại KCNC; trong đó có 08 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 330,06 triệu USD và 10 dự án trong nước với tổng đầu tư 5.673 tỷ đồng. Nhiều dự án sản xuất, kinh doanh quy mô lớn đã hoàn thành đưa vào hoạt động, nâng công suất, vốn đầu tư ... đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế của thành phố như: Dự án UAC (170 triệu USD), Key Tronic (70 triệu USD), Long Hậu (46.1 triệu USD, Cao su (1.000 tỷ đồng), Nhà máy Bia Heneiken (222.8 triệu USD), TCIE (150 triệu USD).

Trong năm 2019, giá trị sản xuất công nghiệp của các dự án đạt 23,966 triệu USD (chiếm 1,5% tổng giá trị sản xuất công nghiệp toàn KCN, KCNC); kim ngạch xuất khẩu đạt 15,6 triệu USD (chiếm 1,6% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn KCN, KCNC). Tổng thu ngân sách đạt 162,3 tỷ đồng.

3. Báo cáo kết quả hoàn thiện hạ tầng KCNC và các KCN

Trong giai đoạn 2016-2020, cơ sở hạ tầng các KCN được quy hoạch, đầu tư đồng bộ và hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư, cũng như liên kết, kết nối với hạ tầng xung quanh. Tỷ lệ lấp đầy các dự án đầu tư bình quân là 86,45%, trong đó 03/6 KCN đã lấp đầy¹.

Đối với KCNC, công tác đầu tư XDCB đến nay đã cơ bản hoàn thành 98% giai đoạn I và 90% giai đoạn II (217 ha) từ nguồn vốn ngân sách. Đối với giai đoạn 3 của dự án (506 ha) chủ yếu để bố trí xây dựng các khu nhà ở chuyên gia và nhà ở

công nhân (không bố trí đất sản xuất), trước mắt thành phố chỉ triển khai thi công hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, tiến độ đạt 64%. Tỷ lệ lấp đầy KCNC đạt 33,42%.

Đối với 03 KCN mới: Hiện Ban Quản lý đang phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt kết quả sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư và thẩm định, phê duyệt giá trị đề xuất nộp ngân sách tối thiểu m₃. Đồng thời phối hợp với UBND quận Cẩm Lệ, UBND huyện Hòa Vang, Ban Quản lý dự án đầu tư phát triển hạ tầng Khu công nghiệp và công nghệ cao thực hiện rà soát, nghiên cứu vị trí bố trí khu tái định cư phục vụ giải tỏa đền bù 03 KCN mới; phối hợp Viện quy hoạch xây dựng rà soát, thống kê các dự án hiện hữu trong khu vực quy hoạch KCN Hòa Nhơn. Ban Quản lý cũng đã hoàn chỉnh dự thảo Danh mục thu hút đầu tư vào 03 KCN mới, hiện đang lấy ý kiến các sở, ngành liên quan.

Trong thời gian đến, Ban Quản lý tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hạ tầng KCNC; tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp hạ tầng các KCN hiện hữu, đáp ứng đầy đủ các nhu cầu về điện, nước, xử lý nước thải, viễn thông cho các nhà đầu tư. Tiếp tục triển khai theo kế hoạch chuyển đổi khu phụ trợ phục vụ dự án KCNC thành KCN hỗ trợ KCNC; lập các thủ tục để lựa chọn nhà đầu tư 03 KCN mới.

Ban Quản lý kính gửi Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, P.QLXT&HTĐT. *ev*

TRƯỞNG BAN

Phạm Trường Sơn

**KẾT QUẢ THU HÚT ĐẦU TƯ TẠI KHU CNC VÀ CÁC KCN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

(Số liệu tính từ tháng 01/2016 đến 8/2020)

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị						Giai đoạn 2016-2020
			2016	2017	2018	2019	8/2020	
I	Các KCN							
1	Dự án trong nước							
1,1	Cấp mới	Dự án	23	29	16	21	8	97
1,2	Vốn đầu tư	Tỷ đồng	748,5	611,86	1.052,6	851,7	119	3.383,62
2	Dự án FDI							
2,1	Cấp mới	Dự án	7	12	9	8	0	36
2,2	Vốn đầu tư	Triệu USD	12,4	23,03	25,03	121,15	0	181,61
II	Khu CNC							
1	Dự án trong nước							
1,2	Cấp mới	Dự án	1	2	4	0	3	10
1,2	Vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.500	389	3.253	0	531,05	5.673
2	Dự án FDI							
2,1	Cấp mới	Dự án	0	1	3	3	1	8
2,2	Vốn đầu tư	Triệu USD	0	28,5	60,46	181,1	60	330,06

**KẾT QUẢ THU HÚT ĐẦU TƯ FDI THEO VÙNG, LÃNH THỔ
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

STT	Đối tác đầu tư (quốc gia/vùng lãnh thổ đầu tư)	Giai đoạn 2016-2020	
		Số dự án	Tổng vốn đầu tư đăng ký (tr.USD)
1	2	11	12
1	Nhật Bản	18	170,38
2	Hàn Quốc	12	76
3	Đài Loan	2	3,3
4	Hồng Kông	2	4
5	Singapore	1	170
7	Mỹ	3	70,99
8	Trung Quốc	4	8,44
9	Thái Lan	2	7
10	Pháp	1	0,056
11	UAE	1	1
	Tổng	46	511

minhnhv6-12/10/2020 09:14:00-minhnhv6-minhnhv6